TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **208**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 207/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Phạm Văn L, sinh năm 1994; Đăng ký HKTT và cư trú: S1.03 Vinhomes S, phường T, quận N, thành phố H. Nơi cư trú: Phòng 0829, S1.03 Vinhomes S, tổ dân phố số 8, phường T, quận N, thành phố H.

- Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1989; Đăng ký HKTT và cư trú: S1.03 Vinhomes S, phường T, quận N, thành phố H. Nơi cư trú: Phòng 0829, S1.03 Vinhomes S, tổ dân phố số 8, phường T, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 27/12/2019 tại UBND xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường

xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M có 02 con chung là: cháu Phạm Đỗ Bảo A1, sinh năm 2020 và cháu Phạm Ngọc Minh A2, sinh năm 2024. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng cho con, chị M không đề nghị anh L phải cấp dưỡng cho con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 4 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M có 02 con chung là: cháu Phạm Đỗ Bảo A1, sinh năm 2020 và cháu Phạm Ngọc Minh A2, sinh năm 2024. Giao cháu Phạm Đỗ Bảo A1 và cháu Phạm Ngọc Minh A2 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của anh Phạm Văn L cho đến khi chị Đỗ Thị M có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Văn L và chị Đỗ Thị M không yêu cầu Tòa giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Chị Đỗ Thị M tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0028351

ngày 16/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (để ghi vào sổ hộ tịch số 94/2019 ngày 27/12/2019);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập